

CHƯƠNG: 417

# **ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ I/2019**

Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: triệu đồng

| Số TT     | NỘI DUNG                                          | DỰ TOÁN NĂM  | ƯỚC THỰC HIỆN - QUÝ I | SỐ SÁNH (%) |                   |
|-----------|---------------------------------------------------|--------------|-----------------------|-------------|-------------------|
|           |                                                   |              |                       | DỰ TOÁN     | CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC |
| <b>I</b>  | <b>THU, CHI NGÂN SÁCH VỀ PHÍ, LỆ PHÍ</b>          | <b>7</b>     | <b>0,2</b>            | <b>0,02</b> | <b>1,00</b>       |
| <b>1</b>  | <b>Số thu phí, lệ phí</b>                         | <b>7</b>     | <b>0,2</b>            | <b>0,02</b> | <b>1,00</b>       |
| 1.1       | Phí chứng thực (Cấp giấy công bố hợp chuẩn, hợp q | 7            | 0,2                   | 0,02        | 1,00              |
| 2         | Số phí, lệ phí nộp ngân sách                      | 7            | 0,2                   | 0,02        | 1,00              |
| 3         | Chi từ nguồn phí, lệ phí được để lại              | 0            | 0                     | 0,00        | 0,00              |
| <b>II</b> | <b>DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>             | <b>2.837</b> | <b>479</b>            | <b>0,17</b> | <b>0,96</b>       |
| <b>1</b>  | <b>Chi quản lý hành chính</b>                     | <b>1.937</b> | <b>439</b>            | <b>0,23</b> | <b>1,04</b>       |
| 1.1       | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ                  | 1.881        | 439                   | 0,23        | 1,04              |
| -         | Quỹ lương                                         | 1.333        | 335                   | 0,25        | 1,03              |
| -         | Chi hoạt động                                     | 548          | 104                   | 0,19        | 1,06              |
| 2.2       | Kinh phí không thực hiện tự chủ                   | 56           | 0                     | 0,00        |                   |
| <b>2</b>  | <b>Sự nghiệp khoa học và công nghệ (Loại 100)</b> | <b>900</b>   | <b>40</b>             | <b>0,04</b> | <b>0,54</b>       |
| 2.1       | Kinh phí không thực hiện tự chủ (Khoản103)        | 900          | 40                    | 0,04        | 0,54              |

Tây Ninh, ngày 10 tháng 4 năm 2019

KẾ TOÁN

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Võ Văn Điền



Vương Văn Dấu